UBND PHƯỜNG ĐIỆN BÀN ĐÔNG
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG HĐLĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ ĐIỂM VÒNG 2 DỰ TUYỂN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG THỰC HIỆN CÔNG VIỆC CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ TẠI ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CÔNG LẬP PHƯỜNG ĐIỆN BÀN ĐÔNG NĂM HỌC 2025 - 2026

(Kèm theo Thông báo số 81/TB-HĐTD ngày 08/9/2025 của Hội đồng tuyển dụng phường Điện Bàn Đông)

STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Vị trí dự tuyển	Vị trí dự tuyển cụ thể	Đơn vị đăng kí dự tuyển	Điểm vòng 2	Ghi chú
1	Huỳnh Thị Như	Bình	Nữ	30/06/2003	GV Tiểu học	GV Tin học	TH Lê Hồng Phong	**52**	
2	Nguyễn Hồng	Chung	Nam	15/12/1994	GV Tiểu học	GV Tin Học	TH Văn Thanh Tùng	**0**	Vắng thi
3	Nguyễn Thị Kiều	Diễm	Nữ	31/07/2003	GV Tiểu học	GV Văn hóa	TH Phan Ngọc Nhân	**59**	
4	Phan Thị	Diệu	Nữ	27/05/1998	GV Tiểu học	GV Tiếng Anh	TH Phan Ngọc Nhân	**53**	
5	Triệu Văn	Đội	Nam	21/08/1991	GV Tiểu học	GV GDTC	TH Văn Thanh Tùng	**40**	
6	Trần Văn	Đức	Nam	16/11/1996	GV Tiểu học	GV GDTC	TH Văn Thanh Tùng	**40**	
7	Phạm Thị Ngân	Giang	Nữ	04/07/2003	GV Tiểu học	GV Tin học	TH Văn Thanh Tùng	**80**	
8	Trương Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	03/10/1994	GV Tiểu học	GV Tiếng Anh	TH Hồ Văn Biển	**50**	
9	Lý Ngọc Quỳnh	Hoa	Nữ	25/12/2000	GV Tiểu học	GV Tiếng Anh	TH Văn Thanh Tùng	**0**	Vắng thi
10	Bùi Thị Diệu	Huệ	Nữ	02/11/1994	GV Tiểu học	GV Tiếng Anh	TH Phan Ngọc Nhân	**55**	
11	Bùi Thị Kim	Liên	Nữ	18/10/1989	GV Tiểu học	GV Tiếng Anh	TH Hồ Văn Biển	**65**	
12	Ngô Thị	Lợi	Nữ	05/02/1998	GV Tiểu học	GV Tiếng Anh	TH Hồ Văn Biển	**40**	
13	Võ Thị Ngọc	Ly	Nữ	23/02/1976	GV Tiểu học	GV Tiếng Anh	TH Phan Ngọc Nhân	**0**	Vắng thi
14	Huỳnh Nguyễn Thị Diễm	Mi	Nữ	27/02/1991	GV Tiểu học	GV Tiếng Anh	TH Văn Thanh Tùng	**40**	
15	Phạm Hồ Thảo	Nguyên	Nữ	12/10/2000	GV Tiểu học	GV Tiếng Anh	TH Phan Ngọc Nhân	**51**	

STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Vị trí dự tuyển	Vị trí dự tuyển cụ thể	Đơn vị đăng kí dự tuyển	Điểm vòng 2	Ghi chú
16	Huỳnh Thị	Phương	Nữ	03/10/2002	GV Tiểu học	GV Tiếng Anh	TH Phan Ngọc Nhân	**55**	
17	Nguyễn Thị	Tài	Nữ	06/09/1988	GV Tiểu học	GV Tiếng Anh	TH Phan Ngọc Nhân	**66**	
18	Nguyễn Thị	Tâm	Nữ	30/05/1995	GV Tiểu học	GV Tiếng Anh	TH Phan Ngọc Nhân	**71**	
19	Trần Thị	Thanh	Nữ	03/05/1990	GV Tiểu học	GV Mỹ thuật	TH Lê Hồng Phong	**52**	
20	Trần Thị	Thọ	Nữ	20/10/1993	GV Tiểu học	GV GDTC	TH Văn Thanh Tùng	**40**	
21	Lê Thị Hải	Vân	Nữ	04/11/1994	GV Tiểu học	GV tin học	TH Lê Hồng Phong	**0**	Vắng thi
22	Hồ Quốc	Vương	Nam	29/04/2003	GV Tiểu học	GV tin học	TH Văn Thanh Tùng	**40**	
23	Nguyễn Đăng	Châu	Nam	18/08/1997	Nhân viên	NV Thiết Bị	THCS Đinh Châu	**52**	
24	Lê Thị	Hạnh	Nữ	04/06/2002	GV Mầm non	GV mầm non	Mẫu giáo Điện Ngọc	**50**	
25	Phan Thị	Hồng	Nữ	15/02/1989	GV Mầm non	GV mầm non	Mẫu Giáo Điện Nam Trung	**69**	
26	Lê Thị	Khánh	Nữ	05/11/1991	NV THCS	NV Thiết Bị	THCS Đinh Châu	**90.5**	
27	Phạm Trà	My	Nữ	06/06/2003	Kế Toán	Kế Toán	THCS Võ Như Hưng	**66.5**	
28	Lê Ngọc	Quỳnh	Nữ	07/07/2003	NV THCS	NV Thiết Bị	THCS Đinh Châu	**0**	Vắng thi
29	Lê Thị Phương	Thảo	Nữ	19/11/2003	GV Mầm non	GV Mầm Non	Mẫu giáo Điện Ngọc	**57.5**	
30	Lê Thị	Thoài	Nữ	02/10/1992	NV THCS	NV Thiết Bị	THCS Đinh Châu	**90.25**	
31	Lê Thị	Thương	Nữ	16/09/1998	GV Mầm non	GV Mầm Non	Mẫu giáo Điện Ngọc	**63.5**	
32	Võ Quang	Vang	Nam	10/06/1994	NV THCS	NV Thiết Bị	THCS Đinh Châu	**82.5**	
33	Trần Thị Như	Ý	Nữ	10/01/1996	Kế Toán	Kế Toán	THCS Võ Như Hưng	**92**	
34	Võ Thị Vân	Anh	Nữ	29/06/1993	GV Mầm non	GV mầm non	Mẫu giáo Điện Ngọc	**93**	
35	Nguyễn Thị	Hoa	Nữ	21/07/1993	GV Mầm non	GV Mầm non	Mẫu Giáo Điện Nam Trung	**50**	

STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Vị trí dự tuyển	Vị trí dự tuyển cụ thể	Đơn vị đăng kí dự tuyển	Điểm vòng 2	Ghi chú
36	Lê Thị Ngọc	Lệ	Nữ	03/04/1995	GV Mầm non	GV Mầm non	Mẫu Giáo Điện Nam Trung	0	Vắng thi
37	Nguyễn Thị Lệ	Na	Nữ	23/05/2003	GV Mầm non	GV Mầm non	Mẫu Giáo Điện Nam Trung	70	
38	Nguyễn Thị	Nhung	Nữ	14/01/1990	GV Mầm non	GV Mầm non	Mẫu giáo Điện Dương	0	Vắng thi
39	Nguyễn Thị Ngọc	Thảo	Nữ	09/10/1999	GV Mầm non	GV Mầm non	Mẫu giáo Điện Ngọc	66	
40	Nguyễn Thị	Thuý	Nữ	11/04/2002	GV Mầm non	GV Mầm non	Mẫu giáo Điện Dương	82	
41	Ngô Thị Thanh	Thủy	nữ	20/06/1995	GV Mầm non	GV Mầm non	Mẫu Giáo Điện Nam Đông	82	
42	Nguyễn Thị Thu	Thủy	Nữ	01/07/1997	GV Mầm non	GV Mầm non	Mẫu Giáo Điện Nam Đông	0	Vắng thi
43	Nguyễn Thị Cẩm	Vân	Nữ	20/09/1997	GV Mầm non	GV Mầm non	Mẫu giáo Điện Dương	90	
44	Huỳnh Thị Thảo	Vy	Nữ	29/01/2003	GV Mầm non	GV Mầm non	Mẫu giáo Điện Ngọc	60	
45	Dương Thị Như	Ý	Nữ	26/07/1990	GV Mầm non	GV Mầm non	Mẫu giáo Điện Ngọc	60	
46	Lê Hoàng Quỳnh	Anh	Nữ	20/10/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Lê Hồng Phong	0	Vắng thi
47	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	Nữ	20/03/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Phan Ngọc Nhân	95	
48	Trần Thị Kim	Chi	Nữ	02/03/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Văn Thanh Tùng	70	
49	P' Loong	Danh	Nam	19/01/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Phan Ngọc Nhân	0	Vắng thi
50	Nguyễn Thúy Thùy	Dung	Nữ	18/05/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Lê Hồng Phong	0	Vắng thi
51	Trương Thị Thanh	Hiền	Nữ	30/06/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Phan Ngọc Nhân	0	Vắng thi
52	Lê Thị Thu	Hoài	Nữ	08/04/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Lê Hồng Phong	0	Vắng thi
53	Đặng Thị Mỹ	Huệ	nữ	22/05/1993	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Hồ Văn Biển	95	
54	Trần Ý	Linh	Nữ	10/10/1996	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Phan Ngọc Nhân	65	
55	Dương Thảo	Ly	Nữ	09/01/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Phan Ngọc Nhân	97	

STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Vị trí dự tuyển	Vị trí dự tuyển cụ thể	Đơn vị đăng kí dự tuyển	Điểm vòng 2	Ghi chú
56	Nguyễn Tuyết	Mai	Nữ	18/01/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Hồ Văn Biển	**72**	
57	Nguyễn Thị Hà	My	Nữ	14/02/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Phạm Như Xương	**55**	
58	Phùng Vũ Kim	Ngân	Nữ	02/11/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Phạm Như Xương	**96**	
59	Hồ Thị Ánh	Ngọc	Nữ	29/10/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Phan Ngọc Nhân	**0**	Vắng thi
60	Ngô Thị Thu	Nguyệt	Nữ	12/09/1997	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Lê Hồng Phong	**55**	
61	Ngô Thị Yến	Nhi	Nữ	22/07/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Phan Ngọc Nhân	**95**	
62	Trần Khánh	Quyên	Nữ	19/11/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Phan Ngọc Nhân	**0**	Vắng thi
63	Hà Thị Như	Quỳnh	Nữ	16/09/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Lê Hồng Phong	**60**	
64	Đặng Nhất	Sinh	Nữ	17/05/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Phạm Như Xương	**0**	Vắng thi
65	Võ Thị Minh	Tâm	Nữ	30/04/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Hồ Văn Biển	**55**	
66	Huỳnh Thị Minh	Tâm	Nữ	11/10/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Lê Hồng Phong	**60**	
67	Lê Thị Thu	Thảo	Nữ	19/06/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Văn Thanh Tùng	**0**	Vắng thi
68	Nguyễn Thị	Thảo	Nữ	18/07/2001	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Văn Thanh Tùng	**0**	Vắng thi
69	Đinh Thị Như	Thảo	Nữ	25/05/1993	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Phan Ngọc Nhân	**96**	
70	Đặng Thị	Yến	Nữ	14/12/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Phan Ngọc Nhân	**97**	
71	Nguyễn Phi	Yến	Nữ	19/11/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Phan Ngọc Nhân	**96**	
72	Nguyễn Ngọc	Ánh	Nữ	19/12/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Phan Ngọc Nhân	**0**	Vắng thi
73	Đinh Thuỳ	Dung	Nữ	05/08/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Phan Ngọc Nhân	**55.5**	
74	Đỗ Thị Thùy	Dương	Nữ	26/02/1987	GV Tiểu học	Âm nhạc TH	TH Lê Hồng Phong	**93**	
75	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	08/01/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Lê Hồng Phong	**0**	Vắng thi

STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Vị trí dự tuyển	Vị trí dự tuyển cụ thể	Đơn vị đăng kí dự tuyển	Điểm vòng 2	Ghi chú
76	Trần Thu	Hà	Nữ	07/12/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Phạm Như Xương	95	
77	Nguyễn Đặng Phương	Hằng	nữ	30/10/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Lê Hồng Phong	0	Vắng thi
78	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	04/08/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Phạm Như Xương	0	Vắng thi
79	Lê Thị Thu	Hiếu	Nữ	24/11/1997	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Phạm Như Xương	0	Vắng thi
80	Nguyễn Thị Thanh	Hồng	Nữ	26/4/1996	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Lê Hồng Phong	0	Vắng thi
81	Nguyễn Thị Huỳnh	Linh	Nữ	14/02/2003	GV Tiểu học	GV Tin Học	TH Lê Hồng Phong	95	
82	Đinh Thị Mỹ	Linh	Nữ	13/01/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Hồ Văn Biển	0	Vắng thi
83	Trần Vũ Xuân	My	Nữ	09/10/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Lê Hồng Phong	95	
84	Phan Ly	Na	Nữ	15/11/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Hồ Văn Biển	37.5	
85	Võ Thị Thuý	Nga	Nữ	08/12/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Lê Hồng Phong	90	
86	Võ Trần Như	Ngọc	Nữ	21/04/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Lê Hồng Phong	30	
87	Lê Thanh	Ngọc	Nam	18/10/1979	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Văn Thanh Tùng	80	
88	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	16/11/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Lê Hồng Phong	85.5	
89	Trần Cảnh Thanh	Sang	Nữ	15/07/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Lê Hồng Phong	0	Vắng thi
90	Nguyễn Huỳnh Thu	Sương	Nữ	22/02/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Hồ Văn Biển	45	
91	Trần Thị	Thúy	Nữ	06/09/1998	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Hồ Văn Biển	60	
92	Nguyễn Thị Bích	Trâm	Nữ	20/10/2002	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Lê Hồng Phong	95	
93	Lê Thị Bích	Trâm	Nữ	11/07/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Lê Hồng Phong	0	Vắng thi
94	Đồng Thị Thuỳ	Trang	Nữ	31/07/1997	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Lê Hồng Phong	40	
95	Lê Thị Xuân	Trinh	Nữ	23/11/1995	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Lê Hồng Phong	99	

STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Vị trí dự tuyển	Vị trí dự tuyển cụ thể	Đơn vị đăng kí dự tuyển	Điểm vòng 2	Ghi chú
96	Lê Thị Thanh	Vân	Nữ	20/11/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Phan Ngọc Nhân	0	Vắng thi
97	Ngô Thị Thu	Vang	Nữ	17/06/1994	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Lê Hồng Phong	90	
98	Võ Thị Kiều	Anh	Nữ	04/05/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Hồ Văn Biển	41	
99	Nguyễn Thị Y	Bình	Nữ	24/09/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Hồ Văn Biển	0	Vắng thi
100	Nguyễn Thị	Dung	Nữ	20/11/1984	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Hồ Xuân Phương	40	
101	Nguyễn Thị Minh	Hiếu	Nữ	03/04/2002	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Hồ Xuân Phương	99	
102	Phan Thanh	Hoa	Nữ	01/07/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Lê Hồng Phong	0	Vắng thi
103	Nguyễn Thị Kim	Huệ	Nữ	24/01/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Hồ Văn Biển	92	
104	Nguyễn Thị Kim	Loan	Nữ	16/01/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Hồ Văn Biển	92	
105	Nguyễn Thị Như	Lộc	Nữ	01/05/1992	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Hồ Văn Biển	91	
106	Nguyễn Thị	Luyến	Nữ	18/09/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Hồ Văn Biển	95	
107	Nguyễn Khánh	Ly	Nữ	05/12/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Hồ Văn Biển	0	Vắng thi
108	Trần Thị Trà	My	Nữ	28/05/1997	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Hồ Xuân Phương	96	
109	BRIU HUY	NAM	Nam	01/08/1995	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Hồ Văn Biển	20	
110	Y	NGHÉN	Nữ	13/09/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Phan Ngọc Nhân	0	Vắng thi
111	Đặng Xuân	Nghĩa	Nam	26/04/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Lê Hồng Phong	21	
112	Hà Thị	Nỡ	Nữ	30/05/1992	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Phan Ngọc Nhân	55	
113	Trần Thị Thanh	Quí	Nữ	23/11/2002	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Văn Thanh Tùng	25	
114	Phan Thị Như	Quỳnh	Nữ	09/11/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Hồ Văn Biển	0	Vắng thi
115	Huỳnh Thị Ngọc	Sương	Nữ	06/05/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Văn Thanh Tùng	0	Vắng thi

STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Vị trí dự tuyển	Vị trí dự tuyển cụ thể	Đơn vị đăng kí dự tuyển	Điểm vòng 2	Ghi chú
116	Nguyễn Thị	Tân	Nữ	07/06/1992	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Hồ Xuân Phương	98.5	
117	Võ Thị Thu	Thảo	Nữ	27/01/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Lê Hồng Phong	75	
118	Trần Khánh	Thư	Nữ	22/08/2001	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Phạm Như Xương	21	
119	Trần Thị Anh	Thư	Nữ	07/04/1994	GV Tiểu học	GV Tiếng Anh	TH Hồ Văn Biển	91	
120	Nguyễn Thị Bích	Thuận	Nữ	16/07/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Văn Thanh Tùng	35	
121	Hoàng Lê	Thương	Nữ	30/12/2002	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Phan Ngọc Nhân	0	Vắng thi
122	Hà Thị Thuỳ	Trang	Nữ	27/06/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Hồ Văn Biển	98.5	
123	Phan Hoàng Hạ	Tuyết	Nữ	09/03/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Hồ Văn Biển	92	
124	Huỳnh Thị Ánh	Cúc	Nữ	12/09/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Lê Hồng Phong	0	Vắng thi
125	Dương Thị Thu	Dung	Nữ	20/08/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Phan Ngọc Nhân	48	
126	Phan Thị Thuỳ	Dung	Nữ	24/06/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Lê Hồng Phong	64	
127	Trần Thị	Hải	Nữ	10/03/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Phạm Như Xương	0	Vắng thi
128	Nguyễn Thị Gia	Hân	Nữ	14/09/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Lê Hồng Phong	62	
129	Đặng Công	Hậu	Nam	31/03/2003	GV Tiểu học	GV GDTC	TH Văn Thanh Tùng	90	
130	Lê Bích	Hoài	Nữ	10/11/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Lê Hồng Phong	0	Vắng thi
131	Lê Thị Ánh	Hồng	Nữ	06/10/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Văn Thanh Tùng	92	
132	Đặng Minh	Khoa	Nam	10/10/1989	GV Tiểu học	GV Tin Học	TH Văn Thanh Tùng	82	
133	Nguyễn Thị Khánh	Linh	Nữ	02/09/1998	GV Tiểu học	GV Tiếng Anh	TH Văn Thanh Tùng	90	
134	Trần Thị	Linh	Nữ	18/12/1997	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Phan Ngọc Nhân	0	Vắng thi
135	Hà Thị Xuân	Mai	Nữ	13/07/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Văn Thanh Tùng	95	

STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Vị trí dự tuyển	Vị trí dự tuyển cụ thể	Đơn vị đăng kí dự tuyển	Điểm vòng 2	Ghi chú
136	Nguyễn Huyền	Mai	Nữ	11/05/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Phạm Như Xương	60	
137	Ngô Thị Ngọc	Ny	Nữ	23/11/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Hồ Văn Biển	0	Vắng thi
138	Đinh Thị Kim	Oanh	Nữ	22/05/2001	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Hồ Văn Biển	66	
139	Nguyễn Thị Hồng	Phúc	Nữ	15/11/2001	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Hồ Xuân Phương	0	Vắng thi
140	Huỳnh Thị Ngọc	Thắm	Nữ	25/11/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Lê Hồng Phong	42	
141	Nguyễn Thị	Thảo	Nữ	15/07/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Văn Thanh Tùng	88	
142	Trần Thị Thu	Thảo	Nữ	10/06/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Phan Ngọc Nhân	45	
143	Phạm Minh	Thư	Nữ	28/10/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Lê Hồng Phong	60	
144	Hồ Thị Thu	Thương	Nữ	15/07/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Văn Thanh Tùng	60	
145	Vũ Phương Hoài	Thuỷ	Nữ	09/10/2000	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Lê Hồng Phong	64	
146	Đặng Thị Tâm	Tình	Nữ	01/09/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Văn Thanh Tùng	85	
147	Nguyễn Thị Thuỳ	Trang	Nữ	02/02/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Văn Thanh Tùng	0	Vắng thi
148	Cao Nữ Quỳnh	Trang	Nữ	22/09/2002	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Hồ Văn Biển	0	Vắng thi
149	Nguyễn Thị Ngọc	Trinh	Nữ	19/12/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Văn Thanh Tùng	95	
150	Nguyễn Thanh	Trúc	Nữ	05/03/2003	GV Tiểu học	Giáo viên văn hoá	TH Lê Hồng Phong	64	
151	Trần Thị Hoài	Ân	Nữ	01/02/2003	GV THCS	GV Lịch Sử	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	0	Vắng thi
152	Đỗ Thị Hoàng	Bình	Nữ	15/12/1997	GV THCS	GV Lịch Sử	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	0	Vắng thi
153	Trương Tiến	Đạt	Nam	06/02/2003	GV THCS	GV Địa Lý	THCS Nguyễn Đức An	0	Vắng thi
154	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	10/03/2003	GV THCS	GV KHTN	THCS Nguyễn Đức An	40	
155	Trần Thị	Hoài	Nữ	13/09/2003	GV THCS	GV Địa lý	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	70	

STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Vị trí dự tuyển	Vị trí dự tuyển cụ thể	Đơn vị đăng kí dự tuyển	Điểm vòng 2	Ghi chú
156	Huỳnh Thị Mỹ	Linh	Nữ	27/01/2003	GV THCS	GV Địa lý	THCS Nguyễn Đức An	73	
157	Trương Thị	Loan	Nữ	28/10/1995	GV THCS	GV KHTN	THCS Nguyễn Đức An	85	
158	Trần Thị Thảo	Ly	Nữ	10/12/2003	GV THCS	GV Lịch sử - Địa Lý	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	73	
159	Đinh Hoàng Xuân	Mai	Nữ	26/12/2003	GV THCS	GV Lịch sử - Địa lý	THCS Nguyễn Đức An	80	
160	Lê Thị Hà	My	Nữ	27/09/2003	GV THCS	GV KHTN	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	83	
161	Nguyễn Thị Thảo	Nhi	Nữ	09/01/2003	GV THCS	GV Sinh học	THCS Lê Ngọc Giá	78	
162	Nguyễn Thị Thu	Sương	Nữ	15/11/1997	GV THCS	GV Lịch sử	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	85	
163	Đặng Thị Hồng	Thắm	Nữ	10/03/2003	GV THCS	GV Lịch Sử	THCS Lê Ngọc Giá	60	
164	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	25/02/1993	GV THCS	GV Sinh học	THCS Lê Ngọc Giá	93	
165	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	01/01/2003	GV THCS	GV KHTN	THCS Nguyễn Đức An	88	
166	Đặng Lê Phương	Thảo	Nữ	10/12/2003	GV THCS	GV KHTN	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	55	
167	Trần Thị	Thu	Nữ	17/02/2003	GV THCS	GV KHTN	THCS Nguyễn Đức An	0	Vắng thi
168	Nguyễn Thị Thu	Thủy	nữ	23/07/2002	GV THCS	GV Sinh Học	THCS Lê Ngọc Giá	55	
169	Cù Duy Vương Đại	Tiến	Nam	24/05/2003	GV THCS	GV Lịch sử - Địa Lý	THCS Lê Ngọc Giá	70	
170	Nguyễn Ngọc Trung	Tín	Nam	02/02/2003	GV THCS	GV Lịch Sử	THCS Đinh Châu	65	
171	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	14/02/2003	GV THCS	GV Địa lý	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	85	
172	Cao Thanh	Truyền	Nam	28/03/1997	GV THCS	GV Sinh học	THCS Lê Ngọc Giá	0	Vắng thi
173	Lê Ngọc	Dũng	Nam	12/09/1993	GV THCS	GV GDTC	THCS Võ Như Hưng	30	
174	Blung	Hảo	Nữ	10/01/2003	GV THCS	GV GDCD	THCS Võ Như Hưng	0	Vắng thi
175	ARất Thị	Hoa	Nữ	28/09/2003	GV THCS	GV GDCD	THCS Võ Như Hưng	29	

STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Vị trí dự tuyển	Vị trí dự tuyển cụ thể	Đơn vị đăng kí dự tuyển	Điểm vòng 2	Ghi chú
176	Phạm Thị	Huyền	Nữ	18/12/2003	GV THCS	GV GDCD	THCS Lê Ngọc Giá	50	
177	Đinh Thị	Ly	Nữ	26/11/2003	GV THCS	GV GDCD	THCS Lê Ngọc Giá	30	
178	Lê Văn Nhật	Nam	Nam	26/02/2003	GV THCS	GV GDTC	THCS Võ Như Hưng	60	
179	Trần Thị Hoài	Nết	Nữ	20/05/2000	GV THCS	GV Tiếng Anh	THCS Nguyễn Đức An	90	
180	Trần Thị Thanh	Nga	Nữ	05/12/1996	GV THCS	GV Tiếng Anh	THCS Lê Ngọc Giá	90	
181	Đặng Thị Thanh	Nga	Nữ	08/03/1993	GV THCS	GV Tiếng Anh	THCS Lê Ngọc Giá	0	Vắng thi
182	Lê Thị Thanh	Ngân	Nữ	01/08/1994	GV THCS	GV GDCD	THCS Võ Như Hưng	95	
183	Y	Nghĩa	Nữ	19/12/2000	GV THCS	GV GDCD	THCS Lê Ngọc Giá	0	Vắng thi
184	Nguyễn Thảo	Nguyên	nữ	20/03/2002	GV THCS	GV Tiếng Anh	THCS Võ Như Hưng	95	
185	Đậu Trang	Nhung	Nữ	10/11/2000	GV THCS	GV Tiếng Anh	THCS Lê Ngọc Giá	0	Vắng thi
186	Alăng Thị	Thảo	Nữ	13/02/2002	GV THCS	GV GDCD	THCS Lê Ngọc Giá	30	
187	Nguyễn Mai Thu	Thảo	Nữ	01/06/2000	GV THCS	GV Tiếng Anh	THCS Nguyễn Đức An	50	
188	Trần Văn	Thông	Nam	30/11/1994	GV THCS	GV GDTC	THCS Võ Như Hưng	70	
189	A LĂNG THỊ	THU	Nữ	20/02/1999	GV THCS	GV GDCD	THCS Võ Như Hưng	0	Vắng thi
190	Lê Thị Kiều	Tiên	Nữ	11/05/2003	GV THCS	GV GDCD	THCS Võ Như Hưng	40	
191	Võ Hoàng Ngọc	Vân	Nữ	11/07/2003	GV THCS	GV GDCD	THCS Lê Ngọc Giá	90	
192	Lê Thị	Vân	Nữ	03/03/1989	GV THCS	GV GDCD	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	70	
193	Phan Thảo	Vân	Nữ	10/06/2003	GV THCS	GV GDCD	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	65	
194	Lê Thị Ngọc	Ánh	Nữ	15/03/2003	GV THCS	GV Ngữ văn	THCS Võ Như Hưng	85	
195	Đào Gia	Bảo	Nữ	10/05/2003	GV THCS	GV Ngữ văn	THCS Lê Ngọc Giá	0	Vắng thi

STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Vị trí dự tuyển	Vị trí dự tuyển cụ thể	Đơn vị đăng kí dự tuyển	Điểm vòng 2	Ghi chú
196	Lê Thị	Đức	Nữ	24/11/1995	GV THCS	GV Ngữ văn	THCS Võ Như Hưng	**55**	
197	Ngô Lê Thị Mỹ	Hà	Nữ	30/04/2003	GV THCS	GV Ngữ văn	THCS Võ Như Hưng	**0**	Vắng thi
198	Trương Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	04/12/2003	GV THCS	GV Ngữ văn	THCS Lê Ngọc Giá	**0**	Vắng thi
199	Nguyễn Thị	Hoà	Nữ	06/07/1998	GV THCS	GV Ngữ văn	THCS Nguyễn Đức An	**50**	
200	Trương Thuý	Liên	Nữ	25/04/2001	GV THCS	GV Ngữ văn	THCS Đinh Châu	**50**	
201	Phạm Khánh	Linh	Nữ	03/02/2003	GV THCS	GV Ngữ văn	THCS Võ Như Hưng	**0**	Vắng thi
202	RCOM H' MI	LY	Nữ	24/02/2000	GV THCS	GV Âm nhạc	THCS Lê Ngọc Giá	**75**	
203	Nguyễn Thị Quỳnh	Nga	Nữ	27/05/2003	GV THCS	GV TPT Đội	THCS Lê Ngọc Giá	**70**	
204	Trương Thị Tuyết	Như	Nữ	25/08/2002	GV THCS	GV Ngữ văn	THCS Lê Ngọc Giá	**0**	Vắng thi
205	Nguyễn Thị	Phượng	Nữ	27/01/1992	GV THCS	GV Ngữ văn	THCS Nguyễn Đức An	**85**	
206	Nguyễn Thị Hạ	Quyên	Nữ	02/03/1996	GV THCS	GV Toán	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	**0**	Vắng thi
207	Ka Hiên Thị Thu	Sương	Nữ	10/10/2001	GV THCS	GV Ngữ văn	THCS Lê Ngọc Giá	**95**	
208	Nguyễn Hồng	Thạch	Nam	10/03/1994	GV THCS	GV Toán	THCS Võ Như Hưng	**50**	
209	Phan Thị Minh	Thẩm	Nữ	10/10/2003	GV THCS	GV Ngữ văn	THCS Đinh Châu	**70**	
210	Lưu Hiếu	Thương	Nữ	18/10/2023	GV THCS	GV Ngữ văn	THCS Võ Như Hưng	**50**	
211	Nguyễn Thị Bích	Trâm	Nữ	15/03/2001	GV THCS	GV Ngữ văn	THCS Đinh Châu	**50**	
212	Phan Thị	Trang	Nữ	06/05/1999	GV THCS	GV Ngữ văn	THCS Võ Như Hưng	**75**	
213	Trần Thị Thảo	Vy	Nữ	06/04/2002	GV THCS	GV Ngữ văn	THCS Đinh Châu	**0**	Vắng thi
214	Nguyễn Thị Kim	Chung	Nữ	14/03/1986	GV THCS	GV Toán	THCS Đinh Châu	**60**	
215	Huỳnh Thị Đinh	Đan	Nữ	30/10/2003	GV THCS	GV Toán	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	**85**	

STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Vị trí dự tuyển	Vị trí dự tuyển cụ thể	Đơn vị đăng kí dự tuyển	Điểm vòng 2	Ghi chú
216	Nguyễn Văn	Dũng	Nam	29/03/1988	GV THCS	GV Toán	THCS Đinh Châu	95	
217	Dương Văn Phú	Hà	Nam	16/10/2003	GV THCS	GV Toán	THCS Đinh Châu	50	
218	Nguyễn Ngọc	Hân	Nữ	25/08/2003	GV THCS	GV Toán	THCS Đinh Châu	0	Vắng thi
219	Phan Thị Lệ	Hằng	Nữ	20/11/1991	GV THCS	GV Toán	THCS Đinh Châu	60	
220	Trần Thị Ngọc	Hoa	Nữ	12/10/2001	GV THCS	GV Toán	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	90	
221	Nguyễn Thị	Hồng	Nữ	03/03/1991	GV THCS	GV Toán	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	80	
222	Nguyễn Văn	Lộc	Nam	08/10/2002	GV THCS	GV Toán	THCS Đinh Châu	0	Vắng thi
223	Mai Thị Kim	Ngân	Nữ	13/05/1998	GV THCS	GV Toán	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	0	
224	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	Nữ	02/09/2003	GV THCS	GV Toán	THCS Lê Ngọc Giá	90	
225	Trần Huỳnh	Nhung	Nữ	07/08/2003	GV THCS	GV Toán	THCS Đinh Châu	96	
226	Võ Thị	Nở	Nữ	05/05/1991	GV THCS	GV Toán	THCS Đinh Châu	0	Vắng thi
227	Nguyễn Minh	Quyên	Nữ	01/11/2002	GV THCS	GV Toán	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	97	
228	Nguyễn Thị	Thảo	Nữ	01/10/1989	GV THCS	GV Toán	THCS Lê Ngọc Giá	93	
229	Hồ Thị Thu	Thảo	Nữ	25/11/2003	GV THCS	GV Toán	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	60	
230	Tưởng Tường	Thơ	Nữ	12/12/2003	GV THCS	GV Toán	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	0	Vắng thi
231	Trương Đặng Lệ	Thuỷ	Nữ	16/05/2003	GV THCS	GV Toán	THCS Đinh Châu	60	
232	Đỗ Phương	Trinh	Nữ	30/12/2003	GV THCS	GV Toán	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	92	
233	Lê Thị Thanh	Tuyền	Nữ	14/07/1995	GV THCS	GV Toán	THCS Đinh Châu	0	Vắng thi

Danh sách có : **233** Thí sinh
Tham gia thi vòng 2: **168** Thí sinh
Số thí sinh vắng thi: **65** Thí sinh